

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày: 25-11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Đ.

Bà Phạm Thị Thuận.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Thân Trọng Đ**, sinh năm 1996, tại Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn K, xã S, huyện B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; trình độ học vấn: Cao đẳng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Quý H và bà Ngô Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 9 năm 2021 cho đến nay (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Minh T, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú tại: Bản C, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Quang N, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Trọng Đ sử dụng chất ma túy từ năm 2019 và thường sử dụng loại ma túy Methamphetamine. Khoảng đầu tháng 08 năm 2021, Đ đến làm công trình xây dựng tại địa bàn xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định và ở luôn tại chỗ làm. Do cần

có ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 20 giờ ngày 18 tháng 9 năm 2021, Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn Xanh Đen, BKS 26H2-6797 (Chiếc xe mô tô này, Đ mượn của anh Trần Minh T, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú tại Bản C, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La là bạn làm cùng công trình với Đ) đi từ chỗ ở tại xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định đến Khu du lịch sinh thái Núi Ngăm thuộc xã M, huyện V, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Khi, Đ đi đến cổng Khu du lịch sinh thái Núi Ngăm, Đ nhìn thấy có một người đàn ông trung niên đang ngồi một mình ở đó, Đ dừng xe lại đứng nói chuyện với người đàn ông đó. Qua nói chuyện, Đ biết được người đàn ông đó tên là T và T có ma túy Methamphetamine bán (Nhưng Đ không biết được họ, tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể của T), Đ đã hỏi mua của T 01 gói ma túy Methamphetamine, với giá 500.000 đồng. Ngay sau khi Đ hỏi mua ma túy, T đã đưa cho Đ 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh và nói ma túy để ở bên trong đó. Đ nhận chiếc khẩu trang rồi liền mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói nhỏ, có đặc điểm bên ngoài là túi ni lông màu trắng, bên trong là các hạt tinh thể màu trắng, Đ nhận biết được gói nhỏ đó là ma túy Methamphetamine. Sau khi kiểm tra xong, Đ lấy ngay 500.000 đồng đưa cho T và cầm luôn chiếc khẩu trang bên trong có gói ma túy vừa mua được ở trên tay rồi liền quay đầu xe và điều khiển xe mô tô ngược theo đường cũ để về chỗ ở. Đúng lúc này, Tổ công tác của Công an xã M, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đó đã yêu cầu Đ dừng xe để kiểm tra hành chính. Thấy vậy, Đ liền rút chiếc khẩu trang bên trong có gói ma túy vừa mua được xuống dưới đất thì bị Tổ công tác của Công an xã M phát hiện và yêu cầu Đ nhặt chiếc khẩu trang đó lên, Đ đã tự giác nhặt chiếc khẩu trang lên và giao nộp cho Tổ công tác của Công an xã M và khai nhận gói nhỏ ở bên trong chiếc khẩu trang là ma túy đá.

Tổ công tác của Công an xã M đã mời người chứng kiến và thu giữ, niêm phong gói ma túy của Đ giao nộp, ký hiệu là M; ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn Xanh Đen, BKS 26H2-6797. Sau đó Tổ công tác đã đưa Đ và tang vật về trụ sở Công an xã M để làm việc.

Ngày 19 tháng 9 năm 2021, Công an xã M đã bàn giao Đ cùng toàn bộ hồ sơ và vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 1254/GĐKTHS ngày 19 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ (có đặc điểm bên ngoài là túi ni lông màu trắng), trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là Methamphetamine. Khối lượng mẫu M là 0,249 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Thân Trọng Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi đi mua ma túy và tàng trữ ma túy của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 52/CT-VKSVB ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Thân Trọng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Bị cáo Thân Trọng Đ đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Thân Trọng Đ như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng, về tội danh và về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Thân Trọng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thân Trọng Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 1254/GĐKTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V, tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Thân Trọng Đ. SN 1996. Phạm tội về ma túy, ngày 18/9/2021, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Hoàng Đình V, Trần Minh T và 01 khẩu trang y tế, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước (19x10) cm, có vết rách ở giữa.

- + Trả lại cho anh Trần Minh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn: Xanh Đen, số khung: KLHJC35086Y001459, số máy: JC35E-0091552, BKS 26H2-6797, xe cũ đã qua sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thân Trọng Đ phải nộp theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Thân Trọng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng trong giai đoạn điều tra và phù hợp với vật chứng của vụ án cũng như toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử đã có căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2021, tại đường Quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Thân Trọng Đ đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép 01 gói nhỏ ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,249 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã M, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Đ đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố, luận tội và sự đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo Đ là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đ đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, phải buộc bị cáo Đ chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt, cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này, bị cáo Đ chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đ đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra thì ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và hoàn cảnh của gia đình bị cáo có khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình

phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đ và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo thấy bị cáo phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 chiếc khẩu trang y tế, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước (19x10) cm, có vết rách ở giữa; Trả lại cho anh Trần Minh T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future; màu sơn: Xanh Đen; BKS 26H2-6797; số khung: KLHJC35086Y001459; số máy: JC35E-0091552; xe cũ đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với anh Trần Minh T đã cho bị cáo Đ mượn chiếc xe mô tô của mình. Nhưng khi cho mượn anh T không biết được việc bị cáo Đ sử dụng chiếc xe mô tô của mình để đi mua ma túy. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không áp dụng hình thức xử lý nào đối với anh T. Xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Đối với người đàn ông tên là T đã bán ma túy cho bị cáo Đ (Theo như lời khai của bị cáo). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V chưa xác định được về người đàn ông này. Nên, đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau. Xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Thân Trọng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Thân Trọng Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2021.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

. 01 (Một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; mặt trước có ghi: Số 1254/GĐKTHS; “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V, tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Thân Trọng Đ. SN

1996. Phạm tội về ma túy, ngày 18/9/2021, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Hoàng Đình V, Trần Minh T.

. 01 (Một) chiếc khẩu trang y tế, một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, kích thước (19x10) cm, có vết rách ở giữa.

- Trả lại cho anh Trần Minh T 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future; BKS 26H2-6797; màu sơn: Xanh Đen; số khung: KLHJC35086Y001459; số máy: JC35E-0091552; xe cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 10 năm 2021).

3. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thân Trọng Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Quân**

